

2. Hướng dẫn công trường tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng cơ bản; quản lý kinh tế — kỹ thuật trong xây dựng.

Điều 13. — Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương) có liên quan:

1. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý của chính quyền địa phương về các mặt như cấp giấy phép sử dụng đất, giấy phép xây dựng, giải phóng mặt bằng, bảo đảm tốt các điều kiện, tiêu chuẩn về sinh hoạt vật chất, tinh thần cho công nhân viên xây dựng, công nhân viên vận hành và cho chuyên gia (nếu có), quản lý trật tự trị an ở khu vực có công trường.

2. Huy động lao động, vật liệu xây dựng, lực lượng vận tải, lương thực, thực phẩm của địa phương phục vụ xây dựng công trình trọng điểm.

3. Có kế hoạch phát triển kinh tế địa phương phù hợp với yêu cầu và khả năng mà công trình trọng điểm đặt ra.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương) định kỳ kiểm tra, nghe giám đốc ban quản lý công trình, giám đốc tổ chức nhận thầu chính xây lắp báo cáo và giải quyết những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương.

Điều 14. — Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

Tổ chức và chỉ đạo công tác bảo vệ các công trình trọng điểm Nhà nước.

Điều 15. — Các Bộ, các ngành và địa phương khác có liên quan có trách nhiệm:

1. Giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; thủ trưởng cơ quan có liên quan khi nhận được các yêu cầu của công trình trọng điểm Nhà

nước đều có trách nhiệm giải quyết nhanh chóng những vấn đề thuộc mình giải quyết.

2. Đối với những vấn đề không giải quyết được phải kịp thời báo cáo và đề nghị lên cơ quan quản lý cấp trên hoặc lên Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng giải quyết.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 17. — Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

Hà Nội, ngày 8 tháng 1 năm 1982

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỐ HỮU

BỘ TRƯỞNG TỔNG THU KÝ

THÔNG TƯ số 1-BT ngày 4-1-1982
hướng dẫn thi hành Điều lệ về chế độ làm việc và quan hệ công tác của Hội đồng bộ trưởng.

Ngày 29 tháng 12 năm 1981, Hội đồng bộ trưởng đã ban hành Điều lệ về chế độ làm việc và quan hệ công tác của Hội

đồng bộ trưởng. Thông tư này nêu lên những việc các Bộ, các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cấp tương đương cần làm để thực hiện điều lệ nói trên.

1. Làm tốt việc phổ biến bản điều lệ: Các Bộ, các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cấp tương đương cần tổ chức phổ biến nội dung bản điều lệ cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các cán bộ giúp Bộ, Ủy ban làm các công tác có liên quan đến việc thi hành điều lệ như nghiên cứu xây dựng chính sách, chế độ hoặc kiểm tra việc chấp hành chính sách, chế độ, quản lý việc ban hành văn bản, v.v...

2. Tổ chức thực hiện bản điều lệ trong ngành, địa phương: mỗi ngành địa phương căn cứ vào các quy định trong điều lệ và những ưu khuyết điểm trong cách làm việc của ngành, địa phương đề ra những việc làm cụ thể, thiết thực để thi hành điều lệ, chú trọng các khâu sau đây:

— Quy định rõ loại việc thủ trưởng ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giải quyết, những việc thủ trưởng ngành hoặc chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy nhiệm cho người phó hoặc các thành viên khác trong Ủy ban nhân dân giải quyết;

— Quy định chế độ thông tin báo cáo trong ngành, địa phương và những biện pháp cần thực hiện để thủ trưởng ngành và Ủy ban nhân dân nắm được kịp thời, đầy đủ các thông tin, báo cáo cần thiết và làm tốt việc thông tin, báo cáo với cấp trên;

— Quy định chế độ xây dựng và ban hành các văn bản pháp quy của ngành,

địa phương bảo đảm phục vụ kịp thời việc điều hành và quản lý của Chính phủ hoặc của ngành, địa phương, nội dung các văn bản được đúng pháp luật, phù hợp với thực tế;

— Quy định chế độ thanh tra và kiểm tra việc thực hiện các quyết định của Chính phủ; của thủ trưởng ngành hoặc của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;

— Quy định chế độ tiếp nhận và giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo của nhân dân;

— Quy định chế độ hội họp.

Các quy định nói trên phải căn cứ và không được trái với nội dung của điều lệ và các văn bản quy định chi tiết hoặc hướng dẫn thi hành bản điều lệ.

Ban tổ chức của Chính phủ có trách nhiệm đôn đốc, giúp đỡ các ngành, địa phương xây dựng các quy định nói trên và phổ biến kịp thời những việc làm tốt để các nơi rút kinh nghiệm.

3. Chấn chỉnh và kiện toàn một bước các tổ chức giúp việc quản lý hành chính Nhà nước.

Cần soát xét lại các bộ máy làm các công tác hành chính, nghiên cứu, tổng hợp hoặc kiểm tra, có biện pháp bổ sung hoặc thay đổi cần thiết để các tổ chức này đủ sức làm việc và có thể triển khai ngay việc thực hiện các công việc cụ thể đã quy định trong điều lệ, cần có kế hoạch bồi dưỡng cho những cán bộ đang làm các công tác nói trên (dưới hình thức tập huấn hoặc hội nghị bồi dưỡng) những vấn đề cần thiết có liên quan.

Văn phòng Hội đồng bộ trưởng cùng Trường Hành chính trung ương có nhiệm vụ giúp các ngành, địa phương trong việc tổ chức bồi dưỡng cho các cán bộ làm công tác văn phòng.

Trên đây là một số việc cần làm để thực hiện điều lệ. Yêu cầu các Bộ, các Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cấp tương đương trong khi thực hiện, nếu thấy có vấn đề gì cần điều chỉnh bổ sung, cần phản ánh kịp thời cho Văn phòng Hội đồng bộ trưởng để nghiên cứu hướng dẫn thêm.

Hà Nội, ngày 4 tháng 1 năm 1982.

Bộ trưởng tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng
ĐẶNG THỊ

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC

THÔNG TƯ số 31-TT ngày 17-11-1981
hướng dẫn thực hiện quyết định của Hội đồng Chính phủ về công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông và sử dụng hợp lý học sinh phổ thông tốt nghiệp.

Thi hành quyết định số 126-CP ngày 19-3-1981 của Hội đồng Chính phủ về công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông và việc sử dụng hợp lý học sinh các cấp phổ thông cơ sở và phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường, Bộ hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ này trong nhà trường phổ thông như sau.

I. VỊ TRÍ VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP

Trong nhà trường phổ thông, hướng nghiệp là bộ phận quan trọng của nền giáo dục phổ thông. Thực hiện công tác hướng nghiệp là một yêu cầu cần thiết của cải cách giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu nguyên lý và nội dung giáo dục của Đảng; góp phần tích cực và có hiệu quả vào việc phân công và sử dụng hợp lý học sinh sau khi tốt nghiệp.

Công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông nhằm mục đích bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh chọn nghề phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội, đồng thời phù hợp với thể lực và năng khiếu của cá nhân.

Nhằm mục đích đó, công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông có các nhiệm vụ sau:

— Giáo dục thái độ lao động và ý thức đúng đắn về nghề nghiệp;

— Tổ chức cho học sinh thực tập, làm quen với một số nghề chủ yếu trong xã hội và các nghề truyền thống của địa phương;

— Tìm hiểu năng khiếu, khuynh hướng nghề nghiệp của từng học sinh để khuyến khích, hướng dẫn và bồi dưỡng khả năng nghề nghiệp thích hợp nhất;

— Động viên hướng dẫn học sinh đi vào những nghề, những nơi đang cần lao động trẻ tuổi có văn hóa.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ trên, các trường cần quán triệt các vấn đề sau:

— Hướng nghiệp phải dựa trên cơ sở giáo dục kỹ thuật tổng hợp và giáo dục toàn diện;

— Hướng nghiệp phải căn cứ vào phương hướng phát triển kinh tế, văn hóa và nhu cầu sử dụng nguồn lao động dự trữ của đất nước và địa phương;